

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án: 212/2022/ HSST.

Ngày: 08/7/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan A.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Minh T

Bà Nguyễn Thị T

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị N - Thư ký Tòa án ND TP H.

Đại diện Viện kiểm sát ND thành phố H tham gia phiên tòa:

Bà Bùi Thị Trà M - Kiểm sát viên

Ngày 08/7/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 203/2022/HSST ngày 12/5/2022. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 215/2022/QĐXXST - HS ngày 30 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 121/QĐ - HPT ngày 09/6/2022 đối với bị cáo:

Ngô Viết M - sinh năm: 1973; ĐKNKTT và chỗ ở: phường T, thành phố H, tỉnh H; nghề nghiệp: LĐTD; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Ngô Huy H (đã chết) và con bà Nguyễn Thị L; vợ là Nguyễn Thị T (đã ly hôn) và chưa có con; tiền án: Ngày 18/8/1999 bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 15 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: Ngày 14/01/2022 Tòa án nhân dân thành phố H áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 tháng; nhân thân: Ngày 15/11/2005 bị TAND thành phố H xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Ngày 22/11/2010 bị Công an thành phố H ra Quyết định xử lý hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”; hiện bị cáo đang được áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 H; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Cháu Phạm Văn Đ - Sinh năm 2009; trú tại: phường H, thành phố H. (vắng mặt);

**** Người đại diện hợp pháp cho bị hại:***

Anh Nguyễn Văn Q - Sinh năm 1991. (vắng mặt);

Trú tại: phường H, thành phố H.

Người làm chứng:

Anh Phạm Văn A - Sinh năm: 1995 (vắng mặt).

Trú tại: xã Đ, thành phố S, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Ngô Viết M bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do cần tiền mua ma túy sử dụng, nên khoảng 16h ngày 08/12/2021, Ngô Viết M đến Khu vực đô thị Vinhomes Star City, phường H, thành phố H để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, M một mình đi vào khu Q, sau khi quan sát M phát hiện thấy 01 chiếc xe đạp thể thao màu đỏ, đen, nhãn hiệu Galaxy của cháu Phạm Văn Đ sinh năm 2009 ở phường H, thành phố TH đang để xe trên vỉa hè, không có người trông coi nên M đi lại nơi dựng xe và lên vỉa hè đi về phía Khu đô thị M, phường H, thành phố H, Mạnh đi khoảng được 100m thì bị anh Phạm Văn A, sinh năm 1995 ở thôn L, xã Đ, thành phố S, tỉnh H (là bảo vệ Khu đô thị Vinhomes) phát hiện và bắt giữ. Sau đó bảo vệ khu đô thị đã đưa M cùng tang vật đến Công an phường Đông H, thành phố H để làm việc.

Theo báo cáo của bị hại là cháu Phạm Văn Đ, chiếc xe bị chiếm đoạt trị giá khoảng 2.500.000đ. Tại bản kết luận định giá tài sản số 183/KL - HĐĐGTS ngày 13/12/2021, Hội đồng định giá tài sản của UBND thành phố H xác định: 01 chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu Galaxy, đã qua sử dụng trị giá: 1.500.000đ.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Ngày 24/2/2022, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe đạp cho cháu Phạm Văn Đ đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về phần dân sự.

Đối với người đàn ông chở Ngô Viết M đến khu đô thị Vinhomes do M không biết tên, tuổi, địa chỉ của người đó nên không có cơ sở để xử lý.

Cáo trạng số 148/CT - VKS - TPTH ngày 10/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố Ngô Viết M về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS; khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội qui định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1 Mục I phần A của Danh mục án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 09(chín) đến 12(mười hai) tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận bị hại Phạm Văn Đ đã nhận lại tài sản do bị cáo chiếm đoạt.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Do cần tiền để sử dụng ma túy nên khoảng 16h ngày 08/12/2021 tại khu đô thị Vinhomes Star City, phường H, thành phố H, Ngô Viết M đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe đạp thể thao màu đỏ đen, nhãn hiệu Galaxy trị giá 1.500.000đ, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội đã đánh giá đúng tính chất hành vi nguy hiểm của tội phạm, đồng thời vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Ngô Viết M về tội “Trộm cắp tài sản” như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo Ngô Viết M đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS.

[3] Do có ý đồ phạm tội từ trước, bị cáo đã quan sát người có tài sản thiếu cảnh giác trong việc quản lý tài sản, mục đích xem họ có tài sản sở hữu, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản đi cất giấu để mang về sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật, là hành vi nguy hiểm cho

xã hội, không những đã xâm phạm đến trật tự trị an nói chung, mà còn xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân nói riêng, cần phải được xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính phòng ngừa chung.

Trong vụ án này bị cáo có 01 tiền án ngày 18/8/1999 bị cáo bị TAND thành phố H xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, nhưng không được coi là tái phạm, vì bị cáo phạm tội trong vụ án này giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt 1.500.000đ, nên tiền án này làm cơ sở định tội, do đó bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm, hơn nữa bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu và có 01 tiền sự bị Tòa án nhân dân áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, vì lẽ đó cần phải cách ly khỏi xã hội để bị cáo có thời gian sửa chữa sai phạm. Tuy nhiên khi lượng hình cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS là thành khẩn khai báo.

Ngày 14/01/2022 bị cáo Ngô Viết M bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh H ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nhưng bị cáo bị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội được thực hiện trong thời gian chấp hành biện pháp xử lý hành chính thì theo quy định tại Điều 117 của Luật xử lý vi phạm hành chính thì bị cáo Ngô Viết M được miễn chấp hành phần thời gian còn lại trong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận lại tài sản do bị cáo chiếm đoạt, không có ý kiến gì, ã nên công nhận bị hại đã nhận lại tài sản đầy đủ.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1 Mục I phần A của Danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS; Điều 117 của Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội qui định mức thu, miễn

giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1 Mục I phần A của Danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Viết M phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Viết M 09(chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Miễn chấp hành phần thời gian còn lại của Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 12/QĐ - TA ngày 14/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố H.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận bị hại Phạm Văn Đ đã nhận lại tài sản do bị cáo chiếm đoạt.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7B và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc ngày niêm yết bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại; NĐDHP bị hại
- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- VKSNDTPH;
- Công an TP. Thanh Hóa;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 Thanh Hóa.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Anh